

Bản án số: 25/2024/HS-PT
Ngày: 20 - 9- 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA

- **Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Quản Hữu Chiến.

Các Thẩm phán: Bà Điều Thị Kim Liên, bà Lại Thị Hiếu.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Quàng Hồng Nét - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa:** Ông Bùi Mạnh Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 9 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 38/2024/TLPT-HS ngày 14/8/2024 đối với bị cáo Đặng Văn B và đồng phạm do có kháng cáo của các bị cáo Đặng Văn B, Đặng Văn T đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 58/2024/HS-ST ngày 05/7/2024 của Tòa án nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La.

- **Các bị cáo có kháng cáo:**

1. Đặng Văn B, sinh ngày 07 tháng 02 năm 2002 tại Phù Yên - Sơn La. Nơi cư trú: Bản S, xã M, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Dao; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đặng Văn T1 và bà Bàn Thị N; bị cáo có vợ là Đặng Thị H, có 01 con sinh năm 2020; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

2. Đặng Văn T, sinh ngày 01 tháng 8 năm 2004 tại Phù Yên - Sơn La; nơi cư trú: Bản S, xã M, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 07/12; dân tộc: Dao; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đặng Văn S và bà Bàn Thị L; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

- **Người bào chữa cho bị cáo Đặng Văn B:** Ông Lương Duy T - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Sơn La. Có mặt.

- **Người bào chữa cho bị cáo Đặng Văn T:** Ông Lương Ngọc Cn- Luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý thuộc trung tâm trợ giúp pháp lý tỉnh Sơn La. Có mặt.

- **Bị cáo, bị hại, nguyên đơn dân sự, bị đơn dân sự, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan (không có kháng cáo, Toà không triệu tập) gồm có:**

- Bị cáo: **Triệu Văn S**, sinh ngày 18 tháng 3 năm 2002 tại Phù Yên - Sơn La; nơi cư trú: Bản S, xã M, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La; bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/02/2024.

- Bị hại: Anh Đặng Văn H, sinh năm 1980; nơi cư trú: Bản S, xã M, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La.

- Nguyên đơn dân sự:

+ Anh Lý Văn Q, sinh năm 1997; anh Lý Văn H1, sinh năm 1998; đều trú tại: Bản SL, xã TP, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La.

- Bị đơn dân sự: Anh Đặng Văn Nh, sinh năm 2005; anh Đặng Văn HH, sinh năm 1998; anh Đặng Văn M, sinh năm 2004; anh Đặng Văn D, sinh năm 2003; đều trú tại: Bản S, xã M, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Ông Đặng Văn C, sinh năm 1975; Ông Triệu Văn TN, sinh năm 1978; Bà Triệu Thị Ng, sinh năm 1998; đều trú tại: Bản S, xã M, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Xuất phát từ mâu thuẫn, xô sát giữa hai nhóm thanh niên ở Bản SL (nhóm Lý Văn H1) với nhóm thanh niên ở Bản S (nhóm Đặng Văn B), xã M, huyện Phù Yên nên vào khoảng 14 giờ ngày 11/02/2024, tại khu vực nhà ông Đặng Văn C ở tại Bản S khi biết nhóm Lý Văn H1 bị nhóm Đặng Văn B đánh, anh Đặng Văn H đi đến nói “*mấy thằng thanh niên S ác, cứ đánh người Sm*”. Cho rằng H bênh người Sm nên Đặng Văn Y, sinh năm 1996, nơi cư trú Bản S, xã M, huyện Phù Yên nói với H “*thế giờ ông muốn ở Sm hay ở S mà ông cứ bênh người Sm thế*”, nghe Y nói H bức tức nên đã quay xuống dưới dốc đi sang bên lề đường cầm lấy 01 đoạn gậy gỗ (Thấy H quay xuống dốc tưởng H bỏ đi nên Y quay lại đi vào sân phía trước nhà Đặng Văn C đứng). Anh H cầm gậy đi lên dốc và tiếp tục nói “*thích chúng mày xuống đây*”. Lúc này bị cáo Đặng Văn T, Đặng Văn B đang đứng trên đỉnh dốc, T nói với H “*mày thích thì lên đây*”, B nói với H “*ông thích cản đường không*”, rồi B và T đi sang hiên nhà Đặng Văn C mỗi người cầm 01 đoạn tre, bị cáo Triệu Văn S nghe thấy B chửi H và thấy B cùng T cầm đoạn tre để đánh H nên S cũng đến phía trước nhà ông Đặng Văn C cầm 01 đoạn gậy gỗ (trước đó S lấy của gia đình ông Triệu Văn TN dùng để đánh Lý Văn H1 sau đó mang đến để phía trước nhà ông Đặng Văn C) rồi chạy cùng B và T lao vào để đánh H. Bị cáo B chạy trước, T và S chạy ngay phía sau B, chạy đến giữa dốc thì T và S chạy vượt lên phía trước B, T chạy đầu tiên, S và B chạy ngay phía sau. Khi thấy T, S và B chạy đến, H dừng lại không tiếp tục đi lên dốc, hai tay H cầm đoạn gậy giơ lên dọa dẫm T, S và B sợ không tiếp tục chạy đến. Thấy H giơ gậy nhưng T, S và B không dừng lại mà vẫn tiếp tục lao vào để đánh H. Bị cáo T vừa chạy đến đứng đối diện H thì S chạy vượt qua bên phải T, đứng trên dốc lệch về phía trước bên trái cách H đang đứng dưới dốc cách khoảng 01m, B đang chạy đến ở ngay phía sau T. Bị cáo S hai tay cầm lấy 01 đoạn gậy gỗ vụt theo chiều từ trên xuống dưới, từ phải sang trái về phía H đang đứng, H quay về phía bên phải để tránh, gậy

do S vọt trúng vào đỉnh chằm trái của H, ngã xuống đất, đầu chảy nhiều máu nên S không tiếp tục đánh nữa. Bị cáo B cầm đoạn gậy của H rơi dưới đất vọt ra phía bên đường, sau đó B, T và S quay lại đi lên dốc; anh H được mọi người đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Đa khoa huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La.

Ngày 13/02/2024, Cơ quan CSĐT Công an huyện Phù Yên, đã trưng cầu Trung tâm Pháp y tỉnh Sơn La giám định tỷ lệ tổn thương cơ thể của Đặng Văn H.

Tại Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 53/KLTTCT-TTPY ngày 16/02/2024 của Trung tâm pháp y tỉnh Sơn La kết luận: *Căn cứ Thông tư 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần, xác định tỷ lệ tổn thương cơ thể của Đặng Văn H tại thời điểm giám định là 29% (hai mươi chín phần trăm), áp dụng phương pháp cộng tại Thông tư. Cơ chế hình thành thương tích do tác động trực tiếp của vật tầy cứng, diện tiếp xúc giới hạn gây ra”.*

Trước đó, vào các ngày 10/02/2024 và ngày 11/02/2024 cũng đã xảy ra xô sát giữa nhóm thanh niên ở Bản S (trong đó có các bị cáo Triệu Văn S, Đặng Văn B, Đặng Văn T) với nhóm thanh niên ở Bản SL, hậu quả làm anh Lý Văn Dg, Lý Văn Q, Lý Văn H1, Lý Văn Ch, Đặng Văn M và Triệu Văn S bị thương nhẹ, kết quả giám định tỷ lệ tổn thương cơ thể chưa đủ cấu thành tội phạm, Công an huyện Phù Yên đã quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

Bản án hình sự sơ thẩm số 58/2024/HS-ST ngày 05/7/2024 của Tòa án nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La quyết định:

Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 58 của Bộ luật Hình sự;

1. Tuyên bố: Các bị cáo Đặng Văn B, Đặng Văn T và Triệu Văn S phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Xử phạt bị cáo Đặng Văn B 37 (ba mươi bảy) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày cơ sở giam giữ có thẩm quyền tiếp nhận người chấp hành án phạt tù.

Xử phạt bị cáo Đặng Văn T 37 (ba mươi bảy) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày cơ sở giam giữ có thẩm quyền tiếp nhận người chấp hành án phạt tù.

Xử phạt bị cáo Triệu Văn S 37 (ba mươi bảy) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 12 tháng 02 năm 2024 (ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam).

2. Về xử lý vật chứng:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; các điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Tịch thu tiêu hủy 01 đoạn gậy gỗ màu đen xám, dài 137cm, đường vanh trung bình 14cm; 01 đoạn gậy gỗ màu xám, dài 76cm, đường vanh trung bình 18cm; 01 đoạn gậy gỗ màu xám, dài 130cm, đường vanh trung bình 10cm.

3. Về bồi thường dân sự:

Căn cứ các Điều 584, 585, 586, 587 và Điều 590 của Bộ luật Dân sự.

Ghi nhận các bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại sức khỏe cho bị hại tổng số tiền 14.000.000đ (mười bốn triệu đồng), bị hại không có yêu cầu bồi thường thêm khoản tiền nào khác.

Ghi nhận bị đơn dân sự đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho các anh Lý Văn Q, Lý Văn H1 mỗi người 1.500.000đ (một triệu năm trăm nghìn đồng), anh Lý Văn Q, Lý Văn H1 không có yêu cầu bồi thường thêm khoản chi phí nào khác.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn giải quyết về án phí và tuyên quyền kháng cáo cho những người tham gia tố tụng.

Ngày 08/7/2024, bị cáo Đặng Văn T kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo, ngày 12/7/2024 bị cáo Đặng Văn B kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La phát biểu ý kiến về nội dung kháng cáo, quan điểm về việc giải quyết vụ án: Tòa án sơ thẩm xét xử đối với các bị cáo Đặng Văn T và Đặng Văn B về tội cố ý gây thương tích là có căn cứ, đúng pháp luật; Áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo là có căn cứ. Xét tính chất hành vi phạm tội của các bị cáo và nhân thân của các bị cáo - đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm: Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự chấp nhận một phần kháng cáo của các bị cáo Đặng Văn B, bị cáo Đặng Văn T - sửa bản án sơ thẩm số 58/2024/HS-ST ngày 05/7/2024 của Tòa án nhân dân huyện Phù Yên.

Tuyên bố các bị cáo Đặng Văn B, Đặng Văn T phạm tội Cố ý gây thương tích. Xử phạt bị cáo Đặng Văn B từ 30 đến 36 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Xử phạt bị cáo Đặng Văn T từ 30 đến 36 tháng tù nhưng cho hưởng án treo.

Ý kiến của người bào chữa cho bị cáo Đặng Văn B: Nhất trí với ý kiến của kiểm sát về việc giải quyết vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bị cáo lần đầu phạm tội, nhân thân tốt, người dân tộc thiểu số sống ở vùng có điều kiện khó khăn, bị cáo còn có con nhỏ, bị cáo tích cực bồi thường cho gia đình bị hại, tại cấp phúc thẩm bị hại cũng có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bị cáo không trực tiếp gây thương tích cho bị hại Hùng do vậy đề nghị giảm mức phạt cho bị cáo từ 24 tháng đến 30 tháng tù và cho bị cáo được hưởng án treo.

Bị cáo Đặng Văn B: Nhất trí với lời bào chữa của người bào chữa cho bị cáo, xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo.

Ý kiến của người bào chữa cho bị cáo Đặng Văn T: Bản án của Tòa án nhân dân huyện Phù Yên chưa nhận định đánh giá đúng tình tiết vụ án, vai trò đồng phạm cũng như hành vi thực hiện tội phạm thực tế xảy ra của bị cáo T thực hiện theo tinh thần các Điều 15, Điều 17 Bộ luật Hình sự và chưa vận dụng chính xác

tinh thần của Điều 58 Bộ luật Hình sự dẫn đến mức tuyên hình phạt đối với bị cáo là quá nặng, ngang bằng với mức hình phạt của Triệu Văn S là không đúng đối với bị cáo T. Đề nghị sửa một phần bản án hình sự của Toà án nhân dân huyện Phù yên xử phạt bị cáo mức 02 (hai) năm tù nhưng cho hưởng án treo theo tội danh và điều luật của Viện kiểm sát truy tố.

Bị cáo Đặng Văn T: Nhất trí với lời bào chữa của người bào chữa cho bị cáo, xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo.

Căn cứ các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà phúc thẩm; căn cứ kết quả tranh luận tại phiên toà; trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện tài liệu, chứng cứ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng trong giai đoạn xét xử sơ thẩm đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Các cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong giai đoạn xét xử sơ thẩm đều hợp pháp.

Sau khi xét xử sơ thẩm, các bị cáo Đặng Văn B, Đặng Văn T kháng cáo trong thời hạn luật định và đơn kháng cáo hợp lệ nên được xem xét theo quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo:

Lời khai của các bị cáo Đặng Văn B, Đặng Văn T tại phiên tòa phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử sơ thẩm; phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác thu thập hợp pháp trong hồ sơ vụ án như lời khai nhận của bị cáo Triệu Văn S; vật chứng thu giữ; kết luận giám định Pháp y và xác nhận của những người làm chứng nên có đủ cơ sở xác định:

Do mâu thuẫn, xô sát trước đó, vào các ngày 10/02/2024 và ngày 11/02/2024 giữa nhóm thanh niên ở Bản S (trong đó có các bị cáo Triệu Văn S, Đặng Văn B, Đặng Văn T) với nhóm thanh niên ở Bản SL dẫn đến vào khoảng 14 giờ ngày 11/02/2024, tại khu vực nhà ông Đặng Văn C ở tại Bản S anh Đặng Văn H gặp nhóm Đặng Văn B, Đặng Văn T, Triệu Văn S đôi bên có lời nói thách thức nhau, các bị cáo B, T mỗi người tự nhặt 01 đoạn gậy tre S nhặt 01 đoạn gậy gỗ cùng chạy lao về phía anh H để đánh. Khi cả 3 bị cáo cùng chạy đến gần anh H bị cáo S chạy vượt lên bên trái H đứng cách khoảng 1m dùng hai tay cầm gậy gỗ vụt theo chiều từ trên xuống dưới, từ phải sang trái về phía H đang đứng, H quay về phía bên phải để tránh, gậy do S vụt trúng vào đỉnh cằm trái của H gây thương tích, chảy máu, H ngã xuống đất, gây tuột khỏi tay, B cầm đoạn gậy của H rơi dưới đất vụt ra phía bên đường. Sau đó B, T và S quay lại đi lên dốc; anh H được mọi người đưa đi

cấp cứu tại Bệnh viện Đa khoa huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La. Theo kết luận giám định xác định: *Tỷ lệ tổn thương cơ thể (của bị hại) Đặng Văn H tại thời điểm giám định là 29%.*

Hành vi của các bị cáo Triệu Văn S, Đặng Văn B, Đặng Văn T bị Tòa án cấp sơ thẩm xét xử về tội cố ý gây thương tích theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về nội dung kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo của các bị cáo Đặng Văn T, Đặng Văn B Hội đồng xét xử thấy:

[3.1] Hành vi phạm tội của các bị cáo Triệu Văn S, Đặng Văn B, Đặng Văn T là nguy hiểm cho xã hội, xâm hại đến sức khỏe của người bị hại Đặng Văn H.

Về nguyên nhân, tính chất hành vi vai trò, trách nhiệm hình sự của các bị cáo, xét thấy: Xuất phát từ nguyên nhân các bị cáo và bị hại có lời lẽ thách thức nhau, các bị cáo S, B và T cùng có ý định gây thương tích cho anh Đặng Văn H; mỗi bị cáo tự cầm gậy tre, gậy gỗ cùng lao đến tiếp cận gần anh H để đánh, bị cáo Triệu Văn S là người thực hiện hành vi dùng gậy gỗ đánh vào đầu anh H trực tiếp gây thương tích cho anh H (*Theo kết luận giám định: Tỷ lệ tổn thương cơ thể (của bị hại) Đặng Văn H tại thời điểm giám định là 29%*). Như vậy, các bị cáo cùng nhau thực hiện hành vi phạm tội thuộc trường hợp đồng phạm giản đơn; bị cáo Triệu Văn S là người phải chịu trách nhiệm chính trong đồng phạm, bị cáo B và T cùng phải chịu trách nhiệm với vai trò là người giúp sức.

[3.2] Bản án hình sự sơ thẩm số 58/2024/HS-ST ngày 05/7/2024 của Tòa án nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La: Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 58 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Các bị cáo Đặng Văn B, Đặng Văn T và Triệu Văn S phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Xử phạt bị cáo Triệu Văn S 37 (ba mươi bảy) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 12 tháng 02 năm 2024 (ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam) là có căn cứ đúng với tính chất hành vi, vai trò trong đồng phạm của bị cáo S.

Xử phạt bị cáo Đặng Văn T 37 (ba mươi bảy) tháng tù; Xử phạt bị cáo Đặng Văn B 37 (ba mươi bảy tháng) tù là chưa phù hợp, chưa đúng với tính chất vai trò hành vi phạm tội của bị từng bị cáo như đã phân tích, đánh giá tại mục [3.1]. Do vậy, kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Đặng Văn T và bị cáo Đặng Văn B là có căn cứ chấp nhận.

Mặt khác, sau khi thực hiện hành vi phạm tội, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, các bị cáo đã chủ động bồi thường thiệt hại cho bị hại số tiền 14.000.000đ (mười bốn triệu đồng). Sau phiên tòa xét xử sơ thẩm các bị cáo B, T tự nguyện bồi dưỡng thêm tiền thiệt hại về sức khỏe cho bị hại mỗi bị cáo là 2.500.000đ; người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt và đề nghị cho các bị cáo được hưởng án treo.

Các bị cáo phạm tội lần đầu, thành khẩn khai báo ăn năn hối cải, bồi thường toàn bộ thiệt hại cho bị hại, các bị cáo là người dân tộc thiểu số, nhận thức về pháp

luật có phần còn hạn chế là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Như vậy, các bị cáo Bình, Thuận có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; có nhân thân tốt, là nhân dân lao động có nơi cư trú rõ ràng, tại đơn xin hưởng án treo của các bị cáo có xác nhận của chính quyền địa phương là Ủy ban nhân dân xã M, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La. Căn cứ Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao và Nghị quyết số 01/2022/NQ - HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo thì các bị cáo có đủ điều kiện cho hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 Bộ luật Hình sự. Xét việc cho bị cáo Đặng Văn T, Đặng Văn B hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự an toàn xã hội tại địa phương; do đó, không cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, việc chuyển biện pháp chấp hành hình phạt tù cho các bị cáo được hưởng án treo cũng đủ để răn đe, giáo dục đối với các bị cáo đồng thời đảm bảo tính nhân đạo của pháp luật, đảm bảo phòng ngừa tội phạm, phục vụ nhiệm vụ chính trị tại địa phương. Xét thấy, kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo của bị cáo Đặng Văn B, Đặng Văn T và ý kiến đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa về việc giảm hình phạt và cho các bị cáo được hưởng án treo là có căn cứ.

[4] Từ nhận định nêu trên, Hội đồng xét xử xét thấy cần chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Đặng Văn B, Đặng Văn T. Giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo và cho các bị cáo hưởng án treo.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[6] Về án phí hình sự phúc thẩm: Do kháng cáo được chấp nhận nên các bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự: Chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Đặng Văn B, Đặng Văn T. Sửa bản án sơ thẩm số 58/2024/HS-ST ngày 05/7/2024 của Tòa án nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La như sau:

1. Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 58 Bộ luật Hình sự:

- Tuyên bố: Các bị cáo Đặng Văn B, Đặng Văn T, Triệu Văn S phạm tội Cố ý gây thương tích.

- Xử phạt bị cáo Triệu Văn S 37 (Ba mươi bảy) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 12 tháng 02 năm 2024 (Ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam).

2. Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 58; Khoản 1, 2, 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự:

- Xử phạt bị cáo Đặng Văn B 30 (ba mươi) tháng tù nhưng cho hưởng án treo; thời gian thử thách 60 (sáu mươi) tháng, tính từ ngày tuyên án phúc thẩm (ngày 20/9/2024).

- Xử phạt bị cáo Đặng Văn T 30 (ba mươi) tháng tù nhưng cho hưởng án treo; thời gian thử thách 60 (sáu mươi) tháng, tính từ ngày tuyên án phúc thẩm (ngày 20/9/2024).

- Giao bị cáo Đặng Văn B và bị cáo Đặng Văn T cho Ủy ban nhân dân xã M, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

“Gia đình các bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp người được hưởng án treo thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định của Điều 56 của Bộ luật Hình sự”.

3. Về án phí phúc thẩm:

Căn cứ Điểm h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, và lệ phí Tòa án: Bị cáo Đặng Văn B, Đặng Văn T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án (ngày 20/9/2024).

Nơi nhận:

- Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La;
- Tòa án nhân dân huyện Phù Yên;
- Chi cục thi hành án dân sự huyện Phù Yên;
- Ủy ban nhân dân xã M, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La;
- Các bị cáo;
- Người bị hại;
- Phòng KTNV& THA;
- Tổ HCTP;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Quản Hữu Chiến